

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày 18 – 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Nguyễn Văn D (tên gọi khác: D Nhỏ), sinh năm 1995 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Sơn Thị Mỹ H; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/10/2023 cho đến nay (có mặt).

Bị cáo thứ hai: Sơn Hồng K, sinh ngày 09/5/2004 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Hồng P và bà Thạch Thị K; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/10/2023 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Văn D: Ông Trần Hoàng Hảo, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Văn V, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 16/01/2008; nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1977 (vắng mặt) và chị Trần Thị H1, sinh năm 1981 (có mặt); nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau, là người giám hộ.

2. Cháu Nguyễn Văn T1, sinh năm 2011; nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu T1: Bà Sơn Thị Mỹ H, sinh năm 1976 là người giám hộ.

3. Bà Sơn Thị Mỹ H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp LHT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/10/2023, tại nhà của Nguyễn Văn D thuộc ấp LHT, xã TT, huyện ĐD thì D rủ Sơn Hồng K, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1 đi mò trộm tôm, cua của người dân, tất cả đồng ý. D, K, H và T1 mang theo 01 cây móc cua, 01 cây vợt và 03 túi lưới mảnh dùng để đựng tôm, cua. Sau đó, D, K, H và T1 đi theo hậu đất vuông tôm của người dân ở ấp LHT, xã TT và xuống mò tôm, cua trong vuông của người dân (không xác định được chủ vuông). Tại đây, H thăm rập cua của chủ vuông đặt được 02 con cua. Cả nhóm tiếp tục đi đến vuông của anh Trần Văn V ở ấp LHT, xã TT mò trộm và thăm rập cua của anh V đặt bắt được 06 con cua.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh V ra vuông thăm rập cua phát hiện D, K, H, T1 đang trong vuông tôm của mình, nên anh V cầm cây dầm bằng gỗ chạy theo bờ vuông đến vị trí D, K, H, T1. D phát hiện anh V nên cả nhóm đi đến phần đất giáp ranh của anh Võ Thanh P1, tại đây H ngồi trói cua. Anh V cầm cây dầm đi đến kêu trả cua thì D cầm cây móc cua đánh trúng anh V nhiều cái gây thương tích ở cẳng tay trái. K cầm cây vợt cua đánh trúng vào vùng lưng của anh V nhiều cái, nhưng không gây thương tích. D bỏ cây móc cua và chụp cây dầm giăng co với anh V, T1 cầm cây móc cua đánh trúng đầu anh V 01 cái, nhưng không gây thương tích. D dùng tay đánh vào mắt trái anh V 02 cái, anh V buông cây dầm ra, D dùng cây dầm đánh trúng vùng vai của anh V làm gãy cây dầm thành 02 đoạn, nhưng không gây thương tích. Anh V bỏ chạy, D dùng đoạn cây dầm đánh trúng phần hông phải của anh V, nhưng không gây thương tích. Sau đó, cả nhóm mang 08 con cua về, H bán 05 con cua được 150.000đ, D nhờ Sơn Thị Mỹ H bán 02 con cua được 80.000đ, còn 01 con cua bán không được.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 242/KLTTCT-TTPY ngày 25/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận như sau: Bầm vùng hông phải, kích thước 14cm x 09cm. Tại thời điểm

giám định chưa đánh giá được mức độ thay đổi (biến đổi) sắc tố da, chưa xếp tỷ lệ %. Đề nghị giám định bổ sung sau 30 ngày (kể từ ngày xảy ra vụ việc); 01 vết thương 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái, kích thước 1,5cm x 0,3cm. Căn cứ nguyên tắc 1, khoản 1, mục I, Chương 8, Bảng 1 Thông tư số 22/2019/TT-BYT, tỷ lệ 01%, do vật có cạnh nhọn gây ra. Thương tích do vật có cạnh nhọn tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, mô liên kết dưới da để lại thương tích như trên; bầm mô cái bàn tay phải, kích thước 07cm x 03cm. Không xếp tỷ lệ %; mắt trái chấn thương dập nhãn cầu – tụ máu mi dưới, xuất huyết kết mạc – giảm thị lực 3/10. Tại thời điểm giám định mắt trái tụ máu mi dưới, xuất huyết kết mạc ảnh hưởng đến việc đánh giá thị lực một cách khách quan, chưa xếp tỷ lệ %. Đề nghị giám định bổ sung sau 30 ngày (kể từ ngày xảy ra vụ việc). Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ % tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Văn V tại thời điểm giám định là: 01%.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 278/KLTTCT-TTPY ngày 30/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận như sau: Mắt trái chấn thương, dập nhãn cầu – pha lê thể thoái hóa, vẫn đục rải rác – thị lực 4/10 (giảm thị lực), căn cứ mục XV, Chương 10, Bảng 1 Thông tư số 22, tỷ lệ 11%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; vùng hông phải không còn dấu vết thương tích. Không xếp tỷ lệ %. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ % tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Văn V tại thời điểm giám định là: 11%.

Kết luận khác:

Cơ thể: Thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động lên bề mặt cơ thể, làm tổn thương mắt trái để lại thương tích nêu trên; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 242/KLTTCT-TTPY ngày 25/10/2023 và bản kết luận giám định pháp y bổ sung là: 12%.

Từ những tình tiết nêu trên, tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D và Sơn Hồng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù và Sơn Hồng K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Người bào chữa thống nhất các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên trình bày, yêu cầu giảm nhẹ nhất hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo D, K thừa nhận hành vi phạm tội.

Bị hại V xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu bồi thường.

Lời nói sau cùng: Bị cáo D, K yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D và Sơn Hồng K thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố, cụ thể: Vào khoảng 12 giờ ngày 22/10/2023, sau khi D, K, H, T1 thực hiện hành vi trộm của tại phần đất của anh Huỳnh Văn V tại ấp LHT, xã TT, huyện ĐD bị anh V phát hiện thì D rủ K, H và T1 ở lại đánh anh V, mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng tất cả đồng ý. Khi anh V đến kêu trả của lại, D dùng cây móc cua là loại hung khí nguy hiểm đánh trúng vào cẳng tay trái của anh V gây thương tích 01% và dùng tay đánh vào mắt trái của anh V gây thương tích 11%. Tổng tỷ lệ thương tích của anh V là 12%. Đối với K có hành vi dùng cây vọt cua đánh trúng vào vùng lưng của anh V nhiều cái, nhưng không gây thương tích.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi các bị cáo dùng vũ lực tấn công bị hại là nhằm mục đích cảnh cáo và làm cho bị hại sợ, như vậy hành vi của các bị cáo cấu thành tội cố ý gây thương tích, chứ không phải chuyển hóa tội phạm từ trộm cắp tài sản sang cướp tài sản. Bởi vì: Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo đã kết thúc khi bị anh V phát hiện, sau đó các bị cáo đi về phần đất của anh P1 đứng chờ bị hại với thời gian là khoảng 15 phút. Như vậy, với khoảng thời gian đó thì các bị cáo có đủ thời gian và điều kiện để chạy thoát khỏi sự truy đuổi của bị hại và chiếm đoạt số của vừa trộm được. Tuy nhiên, các bị cáo không chạy mà đợi bị hại đến để tấn công là nhằm mục đích cảnh cáo và làm cho bị hại sợ, chứ không phải nhằm mục đích chiếm đoạt số của vừa trộm được.

Như vậy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, kết quả giám định và vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Từ đó khẳng định việc các bị cáo dùng cây móc cua, cây vọt cua để gây tổn hại sức khỏe của anh V là cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Việc các bị cáo không có mâu thuẫn gì với anh V mà sử dụng cây móc cua, cây vọt cua mà pháp luật quy định là hung khí nguy hiểm để gây tổn hại sức khỏe của anh V được xem là tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cả 02 bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo D là người có vai trò chủ mưu, khởi xướng, lôi kéo bị cáo K tham gia. Trong quá trình chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội thì 02 bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò. Do đó, bị cáo K tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức nên bị cáo K phải chịu mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt của bị cáo D phải chịu là phù hợp.

[4] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích là trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, là vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, nhưng với bản tính hung hăng, xem thường và bất chấp pháp luật nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm xấu tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo D thuộc hộ nghèo và đang nuôi con nhỏ sau khi vợ chồng ly hôn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa anh V không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng được thu giữ là công cụ, phương tiện phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng. Đồng thời, bị hại, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nhận lại. Do đó, Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi và người bào chữa của bị cáo Dạn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi và người bào chữa của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Đó là, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để có thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[10] Về án phí hình sự: Bị cáo D là hộ nghèo nên được miễn án phí, còn bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

[11] Đối với hành vi của Nguyễn Văn D, Sơn Hồng K đi mò trộm cua và bắt được 08 con cua nhưng đã bán và ăn hết nên không xác định được giá trị tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[12] Đối với Nguyễn Văn H, sinh ngày 16/01/2008 và Nguyễn Văn T1, sinh năm 2011 có tham gia trộm cua và T1 có đánh anh V cùng với D và K. Tuy nhiên, H và T1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và giao T1 cho gia đình quản lý, giáo dục là có căn cứ.

[13] Đối với Sơn Thị Mỹ H có bán cua dùm cho Nguyễn Văn D, nhưng không biết là cua trộm, nên không đặt ra xử lý đối với H là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn D và Sơn Hồng K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/10/2023.

Xử phạt: Bị cáo Sơn Hồng K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 vợt bằng kim loại, lưới màu xanh, dài 37cm; 01 cây bằng gỗ (dạng dầm gỗ) bị gãy dài 85cm, một đầu rộng 03cm, một đầu rộng 4,4cm; 01 cây bằng gỗ dài 84cm, một đầu rộng 08cm, một đầu rộng 4,4cm; 01 cây móc tự chế, cán gỗ dài 60cm, đầu bằng kim loại dài 91cm; 01 túi tự chế màu xanh, quai túi tự chế bằng 02 dây màu trắng; 01 túi tự chế màu trắng, quai túi tự chế bằng 01 dây màu trắng; 01 túi tự chế màu trắng, quai túi tự chế bằng 01 dây màu trắng.

3. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Sơn Hồng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh

